

Báo chí gọi đó là thái độ “sống chết mặc bay”.



▣ Hình: photos.com

Câu chuyện liên quan đến cái chết của bé Duy t Duy t (Yue Yue) ở Trung Quốc được truyền bá khá rộng rãi ở Việt Nam.

Đó cũng là một điếu u hay: Nó khiến nhiều người giật mình nhìn lại chính mình. Trung Quốc thì thế; còn Việt Nam thì sao?

Câu truyện hình như không lý gì đáng vui cho lắm: Việt Nam, căn bệnh vô cảm cũng tràn lan khắp nơi.

Chuyện xảy qua vài bài báo về sự vô cảm Việt Nam vào cuối tháng 10 vừa qua, chúng ta cũng thấy có vẻ sơ sài.

Cũng tại nạn giao thông và người bị thương ngay giữa đường và cũng hàng chục hay hàng trăm người đứng nhìn, không ai ra tay cứu giúp. Cách đây hai năm, Thủ Đức có một thanh niên bị xe tải tông, cán nát nửa người. Anh kêu cứu, nhưng không người chung quanh đi đến trợ giúp báo tin giúp cho gia đình. Không ai có phận gì.

Sau đó, anh chết. Mọi đây, vào ngày 7 tháng 10, một chiếc “xe điên” do một bác sĩ lái tông hai người này đến người khác, khiến 2 người chết và 17 người khác bị thương. Nhiếp ảnh không chụp không cứu mà còn xông vào hô cứu, cướp vật tiền và trang của các nạn nhân. Có nạn nhân bị chết nhưng mãi đến ba ngày sau gia đình mới biết.

Lý do: toàn bộ túi xách gồm tiền bạc và giấy tờ tùy thân của anh đã bị cướp mất nên bệnh viện không thể biết chết là ai và đâu để liên lạc với gia đình. Báo chí gọi đó là nhiếp ảnh “kêu hô cứu máu lạnh”.

Đó là chuyện ở Sài Gòn. Hà Nội cũng thế. Ngày 23 tháng 7, hai cha con anh Nguyễn Công Vinh bị bệnh cướp móc vật tiền và đánh đập ngay trên xe buýt. Chờ hàng trăm người chung quanh đứng nhìn. Chờ đứng nhìn. Không ai có phận gì. Báo chí gọi đó là thái độ “sợ ng chết máu bay”.

Thái độ “sợ ng chết máu bay” và “máu lạnh” như thế cũng xuất hiện nhan nhản trong các bệnh viện, nơi bác sĩ và y tá, theo truyền thống, vốn thờ ng đức ví như “tổ mẫu”.

Các “tổ mẫu” hiện nay thì theo một nguyên tắc rất đơn giản: Tiền thì trộm, chừa bệnh sau. Mà tiền thì qua nhiếp ảnh lắm. Muốn khám bệnh? – Tiền thì! Muốn có giấy ng nộp trong bệnh viện? – Tiền thì! Muốn thay ra giấy ng mỗi ngày? Tiền thì! Muốn chích thuốc? – Tiền thì!

Một tháng vừa qua, ở Cà Mau, dân chúng phẫn nộ với việc cô Đào Thị Thu Huyền (16 tuổi) bị thiêu sống nhằm tống tiền ngoài đường và được đưa vào bệnh viện cấp cứu. Câu đầu tiên bác sĩ hỏi là: Có tiền không? Nghe ngơ ngẩn chị Huyền vào bệnh viện đầu không có tiền. Mãi đến khi thân nhân của Huyền biết tin, chị vội đến bệnh viện, làm giấy y tế cam kết trả tiền xong, các bác sĩ mới bắt đầu mổ bệnh nhân. Tuy nhiên lúc này đã quá muộn. Một tiếng sau, cô gái mới 16 tuổi đã yên chỗ.

Tất cả những chuyện vừa kể, thốt ra, không mới. Cách đây mấy năm, các trang mạng xã hội tại Việt Nam từng tung lên đoạn phim ngắn cảnh một số nạn nhân sinh nhào đầu đánh đập tàn nhẫn một nạn nhân khác.

Đầu tiên người xem kinh ngạc đến sửng sốt không phải chỉ là cảnh bạo ngược mà là thái độ dửng dưng của các nạn nhân khác chung quanh. Các em cũng chỉ đứng nhìn. Không có phản ứng gì cả. Hoàn toàn dửng dưng. Rồi một bác sĩ khác, chấp cảnh bạo ngược trối kệ người con dâu vọt ra đường. Cô nằm nhợt nhạt con thú, quằn quại, đau đớn. Ngay giữa đường. Mọi người, từ hàng xóm đến công an, cũng đứng dửng dưng.

Hàng xóm dửng dưng. Công an dửng dưng. Ngay giữa lãnh đạo cũng dửng dưng trước cảnh nhạo cười đả bêu.

Đến hình thức là chuyện, cũng cách đây mấy năm, Hà Nội bị ngập lụt nghiêm trọng. Có đến mấy chục người chết hoặc do bị đuối nước hoặc do bị nạn của cuồn trôi. Hàng ngàn gia đình lâm vào cảnh khó khăn, thảm chí, không có cách nào để ăn.

Ông Phạm Quang Nghị, bí thư Thành ủy Hà Nội, không những không làm gì mà còn lên tiếng trách dân là quen thói lười, không biết chịu trách nhiệm của mình. Lúc này (năm 2008), nhiều người, trên các trang mạng xã hội, lên tiếng mắng ông Nghị là vô cảm.

Số vô cảm của giới lãnh đạo Việt Nam đã được nhiều người Việt Nam nói đến. Hàng chục ngàn người Việt Nam lao động xuất khẩu ở nước ngoài bị bóc lột, thảm chí, bị đánh đập tàn nhẫn?

Ai lên tiếng thì lên tiếng, giỏi lãnh đạo vẫn im lặng, xem đó như không phải việc của mình.

Hàng chục ngàn cô gái Việt Nam bị bán ra nước ngoài làm điếm ?

Chính quyền vẫn im lặng.

Người dân Việt Nam bị “tàu l” đe dọa, tấn công, cướp bóc, giết hại ? Ai lên án “tàu l” thì lên án, hãy vẫn im lặng. Ai đau xót thì đau xót, hãy vẫn im lặng. Không có dấu hiệu gì chứng tỏ có sự đồng cảm giữa lãnh đạo và những kẻ đau mà dân chúng đang gánh chịu.

Mà đâu phải bây giờ mới có sự vô cảm này. Những cuốn phim tài liệu “Chuyến t” của đạo diễn Trần Văn Thủy cách đây mấy chục năm.

Máy quay phim cứ quét đi quét lại những sự đẫm máu trên những khiêu p: Trong khi cán bộ thì đi xe xăn, bị cướp xuồng có người đi mua, gót giày bị cướp trên những chiếc thuyền sang trọng thì các bộ phận xe, hàng ngày người ta chen chúc xô lấn nhau mua vé, dành cho chiếc ghế ngồi trên những chiếc xe đò cũ kỹ, chật chội, hôi thối.

Trong khi mặt sự người có tiền và có quyền ăn uống phê thì trên những phố bao nhiêu người nghèo đói, đói m y u, quần quố. Có chút thố ng cảm nào không? – Không.

Cái gọi là “t” chỉ là một giới cảm xa vời dù ở đâu người ta cũng nói đến đạo đức cách mạng, đến khu hiệu “mình vì người và người vì mình”, đến câu thố của Tô Hứ “*Có gì đ p trên đời hơn th / Người vì người sống đ yêu nhau*”.

Nhìn vẫn đ m t cách bao quát, tấn dân chúng đến giỏi lãnh đạo, tấn hi n tấn đ n quá kh , nh v y, chúng ta s th y ngay những cách lý gi i của m t s nhà giáo đ c và tâm lý h c trên báo chí Việt Nam v tình tr ng vô cảm là không chính xác.

Nói chung, họ nêu lên hai lý do chính: Một là sự “yếu kém của các công nghệ chức năng”, ví dụ: “Như trong vụ tai nạn, nếu các công nghệ chất sát, dân phòng dập ngay thì làm gì có chuyện hồi cứu.” Hai là do sự “không học công nghệ”. Sự không học công nghệ y xuất phát từ hai nguyên nhân chính.

Thứ nhất là do “tốc độ đô thị hóa ngày một nhanh, lối sống theo kiểu ‘đèn nhà ai nhà sáng’, hàng xóm sát vách cũng không biết mặt nhau; đi cùng với nó là sự phân hóa giàu nghèo, sự lên ngôi của chủ nghĩa vật chất, tính vụ lợi, khi nào mới nghĩ đến chi chằm chằm lo cho hạnh phúc của bản thân hoặc gia đình mình.”

Thứ hai là “Như công tham nhũng, hối lộ, tiêu cực của một bộ phận quan chức này kia cũng khiến người dân càng mất lòng tin vào công đồng. Rồi ngay cả trong ngành giáo dục cũng có những tiêu cực học giả, bằng giả, tiền sĩ giả... nên người dân không còn biết đặt niềm tin vào đâu.”

Trong hai nguyên nhân trên nên “không học công nghệ” và do đó sự vô công nêu trên, có vẻ như người quản lý trung tâm vào nguyên nhân thứ nhất như họ nói. Họ xem sự vô công như một hậu quả không thể tránh khỏi của sự phát triển. Mà ngay chính ở Trung Quốc, trong các cuộc thảo luận liên quan đến bé Yue Yue và rồi cũng vậy. Người quản lý cũng đã nghĩ cho quá trình hiện đại hóa và đô thị hóa.

Tuy nhiên, nếu theo cách nhìn và cách giải thích như vậy thì nguyên nhân nào càng phát triển bao nhiêu thì càng trở nên vô công bấy nhiêu.

Liệu cách nhìn như vậy có đúng không?